

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23/8/2022

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tuyên và ông Lý Văn Tòng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Chung Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ma Đức C, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh S, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.
Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Lý Thị M, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Tân M, xã Tân A, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai nguyên đơn anh Ma Đức C trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lý Thị M kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết tại UBND thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang vào năm 2019. Được cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, sau khi kết hôn anh và chị M chung sống cùng gia đình anh tại tổ dân phố Vĩnh S, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H. Chị M ở nhà được khoảng 02 tháng thì cùng anh xuống Hải Phòng xin việc, hai vợ chồng ở trọ cùng nhau. Đến khoảng tháng 4/2021 khi bố của anh bị bệnh nặng, nên anh nghỉ việc để về chăm sóc sức khỏe cho bố, chị M vẫn tiếp tục ở lại Hải Phòng làm việc, không những không về để giúp đỡ anh mà ngay sau khi anh về thì chị M cũng chuyển phòng trọ, nguyên nhân vì sao chị M chuyển

đi nơi khác thì anh không biết. Kể từ tháng 4/2021 cho đến nay, giữa anh và chị M không gặp nhau, anh đã dùng nhiều cách để liên lạc với chị M nhưng không được. Hiện nay chị M đang ở đâu, làm gì anh không biết. Chị M có về nhà bố mẹ nuôi không thì anh cũng không nắm rõ, vì anh còn phải lo việc chăm sóc bố anh ốm. Nay giữa anh và chị M sống ly thân và không quan tâm đến nhau đã lâu, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lý Thị M.

- Về con chung, tài sản chung, vay nợ chung: Anh xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bị đơn chị Lý Thị M trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ma Đức C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang vào năm 2019, có cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương. Sau khi kết hôn chị và anh C chung sống cùng gia đình anh C tại tổ dân phố Vĩnh S, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H. Chị và anh C chung sống hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì cả hai đi làm công ty dưới Hải Phòng, hai vợ chồng ở trọ cùng nhau. Khoảng đầu năm 2021, bố đẻ của anh C ốm, anh C về nhà chăm sóc bố mẹ, còn chị ở dưới Hải Phòng làm việc. Cả hai đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không tin tưởng nhau, anh C cho rằng chị làm việc dưới Hải Phòng phát sinh quan hệ tình cảm với người đàn ông khác, nên xảy ra cãi chửi nhau. Kể từ đầu tháng 4/2021 cho đến nay, chị và anh C sống ly thân, gia đình và bản thân anh C cũng không gọi điện liên lạc với chị. Sau khi phát sinh mâu thuẫn, anh C có đến nhà bố mẹ nuôi của chị nhưng có thái độ khinh thường, quát chửi bố mẹ nuôi của chị. Nay anh C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh C được ly hôn với chị, chị xác định chị không còn tình cảm với anh C, chị và anh C đã sống ly thân từ lâu, không còn quan hệ với nhau cả về tình cảm và kinh tế, nên chị nhất trí ly hôn theo yêu cầu của anh C.

- Về con chung, tài sản chung, vay nợ chung: Chị xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Ma Đức C vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn chị Lý Thị M; về con chung, tài sản chung, vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 28, 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Ma Đức C. Xử cho anh Ma

Đức C được ly hôn với chị Lý Thị M;

- Về con chung, tài sản và vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy không xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Ma Đức C chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng.

Anh Ma Đức C khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lý Thị M có hộ khẩu thường trú tại thôn Tân M, xã Tân A, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Ma Đức C vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ma Đức C và chị Lý Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 04/6/2019, do vậy hôn nhân của anh C và chị M là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu anh C và chị M chung sống hạnh phúc, Đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, anh C và chị M bất đồng quan điểm sống, anh C cho rằng chị M đi làm ăn xa nhà không chịu về chăm sóc bố của anh khi bị bệnh, mặc dù đã tìm nhiều cách thức để liên lạc nhưng vẫn không thể gọi chị M về. Chị M trình bày anh C cho rằng chị có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác trong thời gian đi làm ăn xa nhà, dẫn đến cả hai có cãi chửi nhau. Anh C và chị M bắt đầu sống ly thân từ tháng 4/2021 cho tới nay không còn quan tâm đến đến nhau, cả anh C và chị M đều xác định không còn tình cảm với nhau, không còn quan hệ với nhau cả về tình cảm và kinh tế, đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị M đã rất trầm trọng, mâu thuẫn đã diễn ra trong một thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, xử cho anh C được ly hôn với chị M.

[3] Về con chung, tài sản và nợ chung: Anh C và chị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Ma Đức C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn anh Ma Đức C.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Ma Đức C được ly hôn với chị Lý Thị M.

2. Về án phí: Anh Ma Đức C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003655 ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Anh C đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lý Thị M có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Ma Đức C vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND thị trấn Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tuyên Lý Văn Tòng

Hoàng Mạnh Tuấn